TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 5 – NGHỆ AN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 68/2026/QĐST-HNGĐ	*Nghệ An, ngày 19 tháng 6 năm 2026.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 218/2026/TLST-HNGĐ, ngày 08 tháng 6 năm 2026 giữa:

Nguyên đơn anh **Nguyễn Đình T**, sinh ngày 15 tháng 12 năm 1990; nơi cư trú: Xóm N, xã C, tỉnh Nghệ An. Số căn cước 040090024344.

Bị đơn chị **Hồ Thị H**, sinh ngày 20 tháng 02 năm 1991; nơi cư trú: Xóm N, xã C, tỉnh Nghệ An. Số căn cước công dân 042191017248.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình T và chị Hồ Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đình T và chị Hồ Thị H.

- Về nuôi con chung: Giao cháu Nguyễn Ngọc Thiên K, sinh ngày 14 tháng 10 năm 2022 cho chị Hồ Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho anh Nguyễn Đình T.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có lý do chính đáng hoặc có căn cứ theo quy định của pháp luật, theo yêu cầu của một hoặc các bên thì Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ: Anh Nguyễn Đình T và chị Hồ Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Nguyễn Đình T phải chịu 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí ly hôn sơ thẩm 300.000 (ba trăm nghìn) đồng đã nạp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0004357, ngày 08 tháng 6 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh Nguyễn Đình T số tiền 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Nơi đã đăng ký kết hôn;
- Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An;
- Thi hành án dân sự tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP – TA.

THẨM PHÁN

Phan Ngọc Anh